

## THỰC TRẠNG THỰC TẬP SỰ PHẠM CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC

Cao Thị Cúc<sup>1</sup>, Nguyễn Thị Thanh<sup>1</sup>

### TÓM TẮT

*Thực tập sự phạm là một hoạt động quan trọng trong quá trình đào tạo giáo viên ở Trường Đại học Hồng Đức, có vị trí, vai trò rất lớn đối với việc nâng cao kỹ năng nghề nghiệp cho sinh viên. Trong những năm qua, hoạt động thực tập sự phạm của sinh viên Trường Đại học Hồng Đức đã được thực hiện khá tốt với đầy đủ các nội dung như: Tìm hiểu thực tiễn giáo dục, thực tập giáo dục, thực tập giảng dạy, viết báo cáo thu hoạch. Tuy nhiên, trong quá trình thực tập sự phạm, một số sinh viên còn lúng túng, gặp nhiều khó khăn khi tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục học sinh; kết quả thực hiện một số nội dung thực tập sự phạm chưa cao. Do đó, nghiên cứu, đánh giá thực trạng thực tập sự phạm của sinh viên Trường Đại học Hồng Đức trong giai đoạn hiện nay sẽ là cơ sở cho việc đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực tập sự phạm của sinh viên trong thời gian tới.*

**Từ khóa:** *Thực tập sự phạm, kỹ năng nghề nghiệp, sinh viên sư phạm.*

**DOI:** <https://doi.org/10.70117/hdujs.3.2024.673>

### 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Thực tập sự phạm là một khâu quan trọng trong quá trình đào tạo giáo viên. Vấn đề thực tập sự phạm đã được các tác giả xem xét dưới nhiều góc độ khác nhau:

Tác giả Nguyễn Đình Chinh (1997) cho rằng, “Thực tập sự phạm là hoạt động thực tiễn của sinh viên tại các trường phổ thông sau phần học lý thuyết về nghề sư phạm nhằm mục đích củng cố và nâng cao nhận thức và lòng yêu nghề dạy học, áp dụng các kiến thức vào thực tiễn, rèn luyện kỹ năng dạy học, công tác chủ nhiệm” [1; tr.34].

Theo tác giả My Giang Sơn (2016), “Thực tập sự phạm là hình thức tổ chức đưa sinh viên sư phạm về các trường phổ thông để sinh viên vận dụng tri thức chuyên môn, nghiệp vụ về khoa học sư phạm đã được học ở trường sư phạm, tập làm quen các công việc của một giáo viên, qua đó củng cố, trau dồi thêm về chuyên môn, nghiệp vụ, tình cảm và phẩm chất đạo đức nghề nghiệp” [2; tr.23].

Trong nghiên cứu này chúng tôi hiểu: Thực tập sự phạm là hoạt động thực hành về nghiệp vụ sư phạm của sinh viên nhằm hình thành và phát triển những kỹ năng cơ bản để tổ chức tốt hoạt động dạy học và giáo dục học sinh, hình thành và phát triển những phẩm chất cần thiết của người giáo viên phổ thông.

Thông qua quá trình thực tập sự phạm, sinh viên được trau dồi kiến thức, nâng cao nhận thức và lòng yêu nghề dạy học, củng cố và hình thành những kỹ năng nghề nghiệp

---

<sup>1</sup> Khoa Tâm lý Giáo dục, Trường Đại học Hồng Đức; Email: caothicuc@hdu.edu.vn

cơ bản phục vụ cho công tác của người giáo viên trong tương lai. Thực tập sư phạm chính là con đường hiệu quả nhất trong việc rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên. Do đó, việc tổ chức tốt hoạt động thực tập sư phạm là yếu tố quyết định đến chất lượng đào tạo giáo viên trong trường đại học nói chung.

## 2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Chúng tôi đã tiến hành nghiên cứu thực trạng thực tập sư phạm của sinh viên Trường Đại học Hồng Đức thông qua khảo sát ý kiến của 115 cán bộ quản lý, giảng viên các khoa đào tạo sư phạm Trường Đại học Hồng Đức (khoa Khoa học Xã hội, khoa Khoa học Tự nhiên, khoa Ngoại ngữ); Cán bộ quản lý, giáo viên các trường THCS, THPT (thành phố Thanh Hoá, huyện Hoằng Hoá) có sinh viên đến thực tập sư phạm.

Chúng tôi đánh giá thực trạng thực tập sư phạm của sinh viên Trường Đại học Hồng Đức qua các nội dung chủ yếu, gồm: Thực trạng thực hiện mục tiêu thực tập sư phạm; Thực trạng thực hiện các nội dung thực tập sư phạm (tìm hiểu thực tiễn giáo dục; thực tập giáo dục; thực tập giảng dạy; viết báo cáo thu hoạch).

Đối với phiếu khảo sát đánh giá 4 mức độ: tốt, khá, trung bình, yếu. Điểm cho các mức độ tương ứng là 4,3,2,1. Tính điểm trung bình ( $X$ ) với các mức: Mức 1 ( $3,25 \leq X \leq 4$ ); Mức 2 ( $2,50 \leq X \leq 3,25$ ); Mức 3 ( $1,75 \leq X \leq 2,50$ ); Mức 4 ( $1,0 \leq X \leq 1,75$ ),  $\min = 1$ ,  $\max = 4$ .

## 3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

### 3.1. Khái quát về kết quả thực tập sư phạm của sinh viên Trường Đại học Hồng Đức

Trường Đại học Hồng Đức luôn xác định thực tập là hoạt động quan trọng hàng đầu trong công tác đào tạo, giúp sinh viên tiếp cận thực tế, nắm vững nghiệp vụ sư phạm, trau dồi phẩm chất, năng lực và kỹ năng nghề nghiệp để đáp ứng nhu cầu xã hội. Thông qua thực tập sư phạm, sinh viên tiếp tục hoàn thiện các năng lực căn cơ của người giáo viên, là cơ hội để sinh viên thực hành những lý thuyết giáo dục đã được trang bị trong trường đại học, qua đó thu hẹp khoảng cách giữa nhà trường và môi trường nghề nghiệp tương lai. Những năm qua, hoạt động thực tập sư phạm của sinh viên Trường Đại học Hồng Đức đã được thực hiện khá tốt với đầy đủ các nội dung thực tập sư phạm; các khâu của thực tập sư phạm đều được chuẩn bị khá chu đáo, cơ bản đáp ứng được yêu cầu đào tạo giáo viên trong giai đoạn hiện nay.

Trong năm học 2021 - 2022 có 299 sinh viên của các ngành đào tạo giáo viên trình độ đại học tham gia thực tập sư phạm. Qua báo cáo tổng kết công tác thực tập sư phạm năm học 2021 - 2022 của Nhà trường cho thấy, 176 sinh viên đạt loại Xuất sắc (chiếm 55,9%), 129 sinh viên đạt loại Giỏi (chiếm 43,1%), 1 sinh viên đạt loại Khá (chiếm 0,3%) và 02 sinh viên không được đánh giá, xếp loại (chiếm 0,7%) [5].

Năm học 2022 - 2023, có 365/365 sinh viên trình độ đại học hoàn thành chương trình thực tập sư phạm và được đánh giá, xếp loại, trong đó 201 sinh viên đạt loại Xuất sắc (chiếm tỉ lệ 55,1%), 160 sinh viên đạt loại Giỏi (chiếm tỉ lệ 43,8%) [6].

### 3.2. Thực trạng thực hiện mục tiêu thực tập sư phạm

**Bảng 1. Đánh giá của cán bộ quản lý, giáo viên về thực trạng thực hiện mục tiêu thực tập sư phạm**

TT	Mục tiêu	Mức độ thực hiện								ĐTB	Thứ bậc
		Tốt		Khá		Trung bình		Yếu			
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
1	Sinh viên nắm và vận dụng được các kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp cơ bản	41	35,6	60	52,1	11	9,5	3	2,6	3,20	1
2	Bồi dưỡng phẩm chất chính trị, phẩm chất nghề nghiệp cho sinh viên	40	34,7	51	44,3	19	16,5	5	4,3	3,09	3
3	Sinh viên nắm vững các hoạt động giáo dục của người giáo viên trong nhà trường phổ thông và những yêu cầu đặt ra đối với giáo viên phổ thông trong giai đoạn hiện nay	35	30,4	65	56,5	13	11,3	2	1,7	3,15	2
4	Giúp nhà trường có cơ sở đánh giá chất lượng đào tạo sư phạm	25	21,7	65	56,5	18	15,6	7	6,0	2,93	4
<b>Tổng</b>										<b>3,09</b>	

Số liệu ở bảng trên cho thấy kết quả thực hiện các mục tiêu thực tập sư phạm của sinh viên Trường Đại học Hồng Đức là khá tốt. Trong các mục tiêu được hỏi, đa số cán bộ quản lý và giáo viên đều cho rằng thực hiện ở mức khá, điểm đánh giá có sự dao động không nhiều (từ  $2,93 \leq X \leq 3,20$ ).

Mục tiêu được đánh giá thực hiện tốt hơn cả là “Sinh viên nắm và vận dụng được các kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp cơ bản”. Trong chương trình đào tạo giáo viên nói chung, đây là mục tiêu đầu tiên và tối thiểu mà sinh viên phải đạt được sau khi tốt nghiệp để đáp ứng được yêu cầu công tác của người giáo viên ở trường phổ thông. Chính vì vậy, trong những năm qua, nhà trường và các khoa đào tạo sư phạm rất quan tâm đến việc rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho sinh viên thông qua nhiều hình thức khác nhau, trong đó thực tập sư phạm có tầm quan trọng đặc biệt. Tuy nhiên, kết quả khảo sát cho thấy có 2,6% ý kiến của cán bộ quản lý, giáo viên cho rằng việc thực hiện mục tiêu này vẫn còn đạt mức yếu. Tìm hiểu thực tế chúng tôi được biết, trong quá trình thực tập sư phạm, một số sinh viên còn lúng túng, chưa đạt kết quả tốt trong thực hiện các nội dung thực tập giáo dục, đặc biệt là trong việc tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và giáo dục học sinh cá biệt. Theo ông ĐHH - giáo viên Trường THCS LTT: “Để trở thành người giáo viên thực thụ, sinh viên cần phải

tích cực rèn luyện các kỹ năng sư phạm, tuy nhiên đây là quá trình lâu dài. Trong đợt thực tập sư phạm các em sinh viên đã có sự cố gắng, nỗ lực rất lớn, nhưng để hoàn thiện các kỹ năng nghề nghiệp thì cần được rèn luyện nhiều hơn nhằm đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp trong giai đoạn hiện nay”.

Cán bộ quản lý, giáo viên đánh giá mục tiêu “Sinh viên nắm vững các hoạt động giáo dục của người giáo viên trong nhà trường phổ thông và những yêu cầu đặt ra đối với giáo viên trong giai đoạn hiện nay” được thực hiện đạt mức khá, xếp thứ bậc 2 (ĐTB = 3,15). Điều này cho thấy nhà trường đã thực hiện tương đối tốt việc đảm bảo gắn liền giữa lý luận và thực tiễn trong đào tạo giáo viên.

Mục tiêu “Bồi dưỡng phẩm chất chính trị, phẩm chất nghề nghiệp cho sinh viên” có ĐTB = 3,09, xếp thứ bậc 3. Qua trao đổi với một số CBQL và giáo viên chúng tôi được biết, đây là một trong những mục tiêu quan trọng hàng đầu trong quá trình đào tạo giáo viên, tuy nhiên khi triển khai thực hiện đôi khi vẫn còn mang tính lý thuyết, tính thực tiễn còn chưa cao nên chưa phát huy được tính tích cực, chủ động của sinh viên.

Mục tiêu “Giúp nhà trường có cơ sở đánh giá chất lượng đào tạo sư phạm” ĐTB = 2.93, xếp thứ bậc 4.

Từ kết quả khảo sát và phỏng vấn trên có thể khẳng định, các mục tiêu thực tập sư phạm của sinh viên Trường Đại học Hồng Đức đã được thực hiện tương đối tốt. Tuy nhiên, để tất cả các mục tiêu đặt ra đạt được kết quả cao, cần thiết phải nghiên cứu, tìm ra những biện pháp phù hợp với điều kiện thực tế của Nhà trường để quá trình đào tạo giáo viên và hoạt động thực tập sư phạm đáp ứng được yêu cầu thực tiễn của giáo dục hiện nay.

### 3.2. Thực trạng thực hiện nội dung thực tập sư phạm

#### 3.2.1. Thực trạng thực hiện nội dung “Tìm hiểu thực tiễn giáo dục”

**Bảng 2. Đánh giá của CBQL, giáo viên về thực trạng thực hiện nội dung “Tìm hiểu thực tiễn giáo dục”**

TT	Nội dung	Mức độ thực hiện								ĐTB	Thứ bậc
		Tốt		Khá		Trung bình		Yếu			
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
1	Tìm hiểu thực tiễn nhà trường, lớp, đối tượng học sinh tại trường thực tập	36	31,3	62	53,9	13	11,3	4	3,4	3,13	1
2	Tìm hiểu đặc điểm lao động của người giáo viên	31	26,9	57	49,5	20	17,4	7	6,0	2,97	2
Tổng										3,05	

Kết quả khảo sát cho thấy, các nội dung tìm hiểu thực tiễn giáo dục được CBQL và giáo viên đánh giá là thực hiện ở mức khá tốt với ĐTB = 3.05, trong đó “Tìm hiểu thực tiễn nhà trường, lớp, đối tượng học sinh tại trường thực tập” được thực hiện tốt hơn cả (ĐTB = 3.13). Trao đổi với chúng tôi, cô N.T.H. - giảng viên khoa Khoa học Xã hội cho rằng: “*Qua các học phần Tâm lý học, Giáo dục học và hoạt động rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên, sinh viên đã nắm được cách thức thực hiện, do đó trong quá trình thực tập sư phạm, các em dễ tiếp cận nội dung này và thực hiện được nhanh, có hiệu quả*”.

Tuy nhiên, qua trao đổi trực tiếp với sinh viên đang thực tập sư phạm ở các trường phổ thông chúng tôi được biết, sinh viên chủ yếu mới tìm hiểu, nắm được khái quát những vấn đề chung về tình hình nhà trường, lớp thực tập và tình hình hình học sinh thông qua các văn bản, báo cáo của nhà trường. Em B.M.T sinh viên khoa Khoa học Tự nhiên cho biết: “*Chúng em còn gặp khó khăn trong việc tìm hiểu, phân loại học sinh*”. Do đó, cần thiết phải trang bị thêm kiến thức và kỹ năng tìm hiểu, nắm bắt thông tin về các đối tượng học sinh, về thực tiễn giáo dục hiện nay cho sinh viên để từ đó giúp sinh viên thực hiện tốt hơn các nội dung thực tập và tích cực, chủ động tham gia vào các hoạt động xã hội tại địa phương thực tập sư phạm.

### 3.2.2. Thực trạng thực hiện nội dung “Thực tập giáo dục”

**Bảng 3. Đánh giá của CBQL, giáo viên về thực trạng thực hiện nội dung “Thực tập giáo dục”**

TT	Nội dung	Mức độ thực hiện								ĐTB	Thứ bậc
		Tốt		Khá		Trung bình		Yếu			
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
1	Tổ chức hoạt động giáo dục đạo đức	25	21,7	49	42,6	35	30,4	6	5,2	2,80	4
2	Tổ chức hoạt động giáo dục lao động	23	20,0	51	44,3	31	26,9	10	8,6	2,75	6
3	Tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao	27	23,4	55	47,8	28	24,3	5	4,3	2,90	3
4	Tổ chức hoạt động xã hội	28	24,3	58	50,4	21	18,2	8	6,9	2,92	2
5	Tổ chức hoạt động sinh hoạt tập thể	35	30,4	58	50,4	18	15,6	4	3,4	3,07	1
6	Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	25	21,7	47	40,8	34	29,5	9	7,8	2,76	5
7	Tìm hiểu, giáo dục học sinh cá biệt	21	18,2	51	44,3	33	28,6	10	8,6	2,72	8
8	Phối hợp và tham gia với các lực lượng giáo dục khác	20	17,3	55	47,8	30	26,0	10	8,6	2,73	7
Tổng										2,83	

Qua kết quả khảo sát ở bảng 3 cho thấy, các nội dung thực tập giáo dục được đánh giá là thực hiện ở mức khá, trong đó các nội dung đạt mức khá tốt gồm: Tổ chức hoạt động sinh hoạt tập thể (ĐTB = 3,07); Tổ chức hoạt động xã hội (ĐTB = 2,92); Tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao (ĐTB = 2,90). Các nội dung: “Phối hợp và tham gia với các lực lượng giáo dục khác” và “Tìm hiểu, giáo dục học sinh cá biệt” có điểm đánh giá thấp nhất (ĐTB lần lượt là 2,73 và 2,72). Những nội dung khác như: “Tổ chức hoạt động lao động”, “Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp” cũng còn nhiều ý kiến đánh giá là thực hiện chưa tốt.

Để biết nguyên nhân, chúng tôi phỏng vấn đồng chí Hiệu trưởng trường THCS TMN và một số giáo viên trường THCS LTT, qua đó được biết: “*Một bộ phận sinh viên chưa nắm*

vững nội dung, yêu cầu của việc tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và chưa có sự chủ động, sáng tạo, trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục. Việc lập kế hoạch thực tập còn hạn chế”.

Qua trao đổi với một số sinh viên, các em cho biết: “Nhiều bạn còn rụt rè, chưa mạnh dạn trong giao tiếp với học sinh, phụ huynh và các thầy cô trong nhà trường, đặc biệt là còn lúng túng trong xử lý các tình huống có liên quan đến học sinh cá biệt”. Quan sát thực tế hoạt động thực tập sư phạm của sinh viên ở các trường phổ thông chúng tôi nhận thấy, còn nhiều sinh viên chưa biết cách phối hợp với gia đình và các lực lượng giáo dục khác trong giáo dục học sinh, do đó hoạt động này chưa đạt kết quả cao.

### 3.2.3. Thực trạng thực hiện nội dung “Thực tập giảng dạy”

**Bảng 4. Đánh giá của CBQL, giáo dục về thực trạng thực hiện nội dung “Thực tập giảng dạy”**

TT	Nội dung	Mức độ thực hiện								ĐTB	Thứ bậc
		Tốt		Khá		Trung bình		Yếu			
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
1	Xây dựng kế hoạch thực tập giảng dạy	25	21,7	44	38,2	35	30,4	11	9,5	2,72	4
2	Dự giờ	30	32,1	63	54,7	22	13,0	0	0	3,06	1
3	Tập giảng	26	22,6	50	43,4	37	32,1	2	1,7	2,86	2
4	Soạn giáo án	21	23,4	50	47,8	36	24,3	8	4,3	2,73	3
5	Lên lớp dạy học	18	15,6	45	39,1	52	45,2	0	0	2,70	5
Tổng										2,81	

Kết quả ở bảng trên cho thấy các nội dung thực tập giảng dạy được đánh giá đạt mức khá, có ĐTB các nội dung là 2.81, điểm đánh giá dao động từ 2,70 đến 3,06.

Nội dung “Dự giờ” có ĐTB = 3,06, xếp thứ 1; nội dung “Tập giảng” có ĐTB = 2,86, xếp thứ 2; nội dung “Soạn giáo án” có ĐTB = 2,73, xếp thứ 3. Kết quả đánh giá cho thấy, trong quá trình thực tập sư phạm sinh viên đã nhận thức rõ tầm quan trọng của việc thực tập giảng dạy và thể hiện ý thức, tinh thần trách nhiệm cao đối với việc rèn nghề.

Phỏng vấn bà NTT, giảng viên Trường Đại học Hồng Đức, chúng tôi được biết: “Giáo án là cơ sở, là sản phẩm để đánh giá kết quả thực tập sư phạm của sinh viên và lưu hồ sơ. Để soạn giáo án tốt sinh viên phải tích cực dự giờ, cố gắng nỗ lực trong soạn giảng và tập giảng để tiến hành lên lớp độc lập. Vì vậy, khi hướng dẫn thực tập sư phạm cần chú trọng các nội dung này”.

Nội dung “Xây dựng kế hoạch thực tập giảng dạy” có ĐTB = 2,72, xếp thứ bậc 4. Nội dung “Lên lớp dạy học” được đánh giá thấp nhất (với ĐTB = 2,70, xếp thứ bậc 5). Kết quả này cũng phù hợp với sự quan sát, tìm hiểu của chúng tôi và những ý kiến trao đổi của CBQL, giáo viên. Thực tế cho thấy, khả năng lập kế hoạch của sinh viên nói chung còn rất hạn chế. Trong việc soạn giáo án, nhiều sinh viên còn lúng túng trong việc diễn đạt mục tiêu bài dạy, lựa chọn phương pháp dạy học... Bà MH, Hiệu trưởng một trường THCS chia sẻ thêm: “Phần lớn sinh viên đều rất cố gắng trong việc chuẩn bị cho tiết dạy, song kỹ năng lập kế hoạch và lên lớp dạy học cần phải rèn luyện nhiều hơn”.

Qua trao đổi trực tiếp với một số sinh viên khoa KHXH, các em thừa nhận: “Để lên lớp dạy học, giáo viên phải có nhiều kỹ năng cần thiết, như: Phân tích và xác định nội dung dạy học phù hợp với đối tượng học sinh; Hướng dẫn học sinh vận dụng kiến thức vào việc giải quyết các vấn đề thực tiễn; Xử lý các tình huống nảy sinh trong quá trình dạy học... Những kỹ năng này chúng em còn hạn chế. Chúng em cũng gặp khó khăn trong việc đặt câu hỏi, gợi ý và hướng dẫn đối với từng đối tượng học sinh, chưa thường xuyên phát huy được tính tích cực, sáng tạo của học sinh trong quá trình dạy học”. Do vậy, nhà trường, các khoa đào tạo giáo viên cần quan tâm, chú trọng hơn nữa đến việc rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho sinh viên thông qua tổ chức có hiệu quả các hoạt động rèn luyện nghiệp vụ sư phạm.

### 3.2.4. Thực trạng thực hiện nội dung “Viết báo cáo thu hoạch”

**Bảng 4. Đánh giá của CBQL, giáo viên về thực trạng thực hiện nội dung “Viết báo cáo thu hoạch”**

TT	Nội dung	Mức độ thực hiện								ĐTB	Thứ bậc
		Tốt		Khá		Trung bình		Yếu			
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
1	Báo cáo về ý thức tổ chức kỷ luật	27	23,4	57	49,5	31	26,9	0	0	2,96	3
2	Báo cáo kết quả thực hiện các nội dung thực tập sư phạm	35	30,4	65	56,5	15	13,0	0	0	3,17	1
3	Báo cáo kết quả tìm hiểu thực tiễn giáo dục	31	30,4	56	56,5	28	13,0	0	0	3,02	2
4	Nhận thức về việc rèn luyện phẩm chất đạo đức, khả năng phát triển năng lực nghề nghiệp	23	23,4	57	49,5	32	26,9	3	0	2,86	4
5	Đánh giá chung về các nội dung thực tập sư phạm, rút ra bài học kinh nghiệm từ thực tiễn	18	15,6	51	44,3	41	35,6	5	4,3	2,71	5
Tổng										2,94	

Như vậy, các nội dung viết báo cáo thu hoạch được cán bộ quản lý và giáo viên đánh giá là thực hiện ở mức khá tốt, có ĐTB = 2,94 (số điểm dao động trong khoảng từ 2,71 đến 3,17). Trong đó, các nội dung “Báo cáo kết quả thực hiện các nội dung thực tập sư phạm”, “Báo cáo kết quả tìm hiểu thực tiễn giáo dục” được thực hiện tốt nhất với ĐTB lần lượt là 3,17 và 3,02. Tiếp theo là nội dung “Báo cáo về ý thức tổ chức kỷ luật” (với ĐTB = 2,96 xếp thứ 3); “Nhận thức về việc rèn luyện phẩm chất đạo đức, khả năng rèn luyện và phát triển năng lực nghề nghiệp” (với ĐTB = 2,86 xếp thứ 4). Nội dung “Đánh giá chung về các nội dung thực tập sư phạm, rút ra bài học kinh nghiệm từ thực tiễn” có điểm đánh giá thấp nhất (ĐTB = 2,71 xếp thứ 5).

Chúng tôi phỏng vấn một số cán bộ quản lý, giảng viên Trường Đại học Hồng Đức, các ý kiến thống nhất cho rằng: “Khả năng tự đánh giá, phân tích, tổng hợp của sinh viên còn chưa tốt”. Điều này đặt ra cho Nhà trường và các khoa sư phạm trong quá trình đào tạo cần phải chú trọng hơn nữa việc rèn luyện một số kỹ năng mềm cho sinh viên để họ chủ động, tự tin hơn trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của người giáo viên trong tương lai.

Tóm lại, từ kết quả khảo sát và lắng nghe ý kiến trao đổi, phỏng vấn một số cán bộ quản lý, giáo viên, sinh viên về các nội dung thực tập sư phạm của sinh viên Trường Đại học Hồng Đức chúng tôi nhận thấy, hoạt động rèn luyện các kỹ năng nghề cho sinh viên sư phạm đã được quan tâm thực hiện khá tốt, tuy nhiên những kết quả đạt được vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn giáo dục hiện nay; việc thực hiện các nội dung thực tập giảng dạy và giáo dục trong quá trình thực tập sư phạm vẫn còn những hạn chế, bất cập. Điều này đòi hỏi Nhà trường và các khoa đào tạo sư phạm phải có biện pháp phù hợp để khắc phục nhằm nâng cao hiệu quả thực tập sư phạm của sinh viên trong thời gian tới.

#### 4. KẾT LUẬN

Qua nghiên cứu thực trạng thực tập sư phạm của sinh viên Trường Đại học Hồng Đức cho thấy, rèn kỹ năng nghề nghiệp là một nhiệm vụ hết sức quan trọng trong quá trình đào tạo giáo viên, có ý nghĩa quyết định đối với việc hình thành phẩm chất và năng lực nghề nghiệp cho sinh viên. Thực tập sư phạm là hoạt động có ý nghĩa thực tiễn, là nội dung bắt buộc để sinh viên áp dụng những tri thức về chuyên môn, nghiệp vụ một cách tích cực vào thực tế, hình thành kỹ năng sư phạm cơ bản. Để nâng cao hiệu quả của công tác này, cần tổ chức tốt các hoạt động rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên cho sinh viên, bồi dưỡng, nâng cao năng lực nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên và giáo viên hướng dẫn thực tập sư phạm, phối hợp chặt chẽ với các cơ sở thực hành, thực tập, từ đó nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường, đáp ứng yêu cầu thực tiễn giáo dục ở các trường phổ thông trong giai đoạn hiện nay.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Nguyễn Đình Chinh (1997), *Thực tập sư phạm: Tài liệu hướng dẫn cho cán bộ giảng dạy, sinh viên các trường đại học sư phạm và cao đẳng sư phạm, giáo viên THPT, THCS về thực tập theo phương thức gửi thẳng*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội.
- [2] My Giang Sơn, (2016), *Quản lý thực tập sư phạm trong đào tạo giáo viên trung học phổ thông theo định hướng Chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học*, Nxb. Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
- [3] Phạm Trung Thanh (chủ biên) (2007), *Giáo trình thực tập sư phạm: năm thứ ba*, Nxb. Đại học Sư phạm Hà Nội, Hà Nội.
- [4] Trường Đại học Hồng Đức (2020), *Quyết định số 1435/QĐ-ĐHHD ngày 24 tháng 9 năm 2020 về việc ban hành Quy định kiến tập, thực tập sư phạm của Trường Đại học Hồng Đức*.



- [5] Trường Đại học Hồng Đức (2022), *Báo cáo số 58/BC-ĐHHD ngày 15 tháng 6 năm 2022 về công tác thực hành, kiến tập, thực tập sư phạm năm học 2021 - 2022*.
- [6] Trường Đại học Hồng Đức (2023), *Hội nghị tổng kết công tác kiến tập thực tập sư phạm năm học 2022 - 2023*, <https://hdu.edu.vn/hoi-nghi-tong-ket-cong-tac-kiem-tap-thuc-tap-su-pham-nam-hoc-2022-2023>

## CURRENT SITUATION OF TEACHING PRACTICE FOR STUDENTS AT HONG DUC UNIVERSITY

Cao Thi Cuc, Nguyen Thi Thanh

### ABSTRACT

*Teaching practice is a crucial component of teacher training at Hong Duc University, playing a significant role in enhancing students' professional skills. In recent years, the teaching practice activities of Hong Duc University students have been implemented quite effectively, encompassing all necessary aspects such as understanding educational realities, educational practice, teaching practice, and writing summary reports. However, some students still face difficulties in organizing teaching and educational activities for pupils during their teaching practice, resulting in suboptimal performance in certain aspects of their practice. Therefore, researching and evaluating the current state of teaching practice for students at Hong Duc University will provide a foundation for proposing measures to improve the effectiveness of their teaching practice in the future.*

**Keywords:** *Teaching practice, professional skills, student teachers.*

\* Ngày nộp bài: 28/5/2024; Ngày gửi phản biện: 28/6/2024; Ngày duyệt đăng: 26/12/2024